

L. Thảo X.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 02 /2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 05 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí “Khu nhà trọ văn hóa” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 3251/TTr-SVHTTDL ngày 16/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí Khu nhà trọ văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Bộ tiêu chí này áp dụng đối với các khu nhà trọ do tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đầu tư xây dựng cho thuê với quy mô từ 10 phòng liền kề trở lên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2020. Quyết định này thay thế Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí “Khu nhà trọ văn hóa” tại các khu nhà trọ của công nhân và người lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin triển khai việc đăng ký khu nhà trọ văn hóa vào quý I; kiểm tra, bình xét các khu nhà trọ văn hóa vào đầu quý IV và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký quyết định công nhận khu nhà trọ văn hóa trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.



Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng; Giám đốc các Sở, Ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UB MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN, Cổng TTĐT.

th:tdk/quyếtđịnhBötieuđi

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hòa Hiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BO TÔIỀU CHÍ KHU NHÀ TRỌ VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02 /2020/QĐ-UBND ngày 05/02/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

| STT | Tiêu chí | Điểm | Ghi chú |
|--|--|------|---------|
| I. Các trường hợp không xét Khu nhà trọ văn hóa | | | |
| 1 | Để xảy ra các hành vi tàng trữ, mua bán ma túy, chất gây nghiện, các vật phẩm gây cháy nổ (súng, đạn, thuốc nổ, pháo các loại...); để xảy ra cháy nổ | | |
| 2 | Để xảy ra tình trạng trộm cắp, các hình thức cờ bạc, tổ chức ăn uống, mở nhạc ồn ào quá 22 giờ, uống rượu bia say xỉn, cãi vã, đánh nhau và các hành vi gây rối trật tự công cộng khác; xảy ra các hành vi mê tín dị đoan | | |
| 3 | Khu đất xây dựng khu nhà trọ phải phù hợp với quy hoạch xây dựng; không thuộc khu vực cấm xây dựng; không vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và khu vực cần bảo vệ khác theo quy định của pháp luật; không thuộc khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, ngập úng, bị ô nhiễm bởi chất thải công nghiệp, bãi rác, nghĩa trang; không lấn chiếm đất công và không có tranh chấp về đất đai. | | |
| II. Tiêu chuẩn 1: Cơ sở vật chất | | | |
| 1 | Diện tích sử dụng bình quân phòng ở phải trên 10m ² (không kể các công trình phụ), diện tích bình quân sử dụng không dưới 05m ² /người; chiều rộng thông thủy không dưới 2,4m; chiều cao thông thủy chõ tháp nhất không dưới 2,7m | 5 | |
| 2 | Phòng phải có cửa ra vào chiều rộng từ 0,7m, chiều cao từ 2,0m; cửa sổ phải đảm bảo yêu cầu thông gió và chiều sáng tự nhiên. | 5 | |

| | | |
|---|--|-----------|
| 3 | Tường bao che, tường ngăn giữa các phòng phải được làm bằng vật liệu đáp ứng yêu cầu phòng cháy và chống thẩm; mái nhà không được lợp bằng vật liệu dễ cháy và phải đảm bảo không bị thâm, dột | 5 |
| 4 | Nền nhà phải được lát gạch và phải cao hơn mặt đường vào nhà, mặt sân, hè. | 5 |
| 5 | Nếu phòng ở được xây dựng khép kín thì khu vệ sinh phải có tường ngăn cách với chỗ ngủ. Trường hợp sử dụng khu vệ sinh chung cho nhiều phòng ở thì phải bố trí khu vệ sinh và khu tắm, giặt riêng; bố trí khu nam và nữ riêng, tối đa 04 người/01 nhà vệ sinh, tắm giặt. | 5 |
| 6 | Lối đi chung của khu nhà trọ rộng tối thiểu 1,2m; nếu có 02 dãy quay mặt đối diện nhau thì lối đi ở giữa rộng tối thiểu 02m. | 5 |
| 7 | Có đèn chiếu sáng (tối thiểu có một bóng đèn điện công suất 40W cho diện tích 10m ²), nếu ở tập thể thì phải có tối thiểu một ổ cắm điện cho một người | 3 |
| 8 | Khu vệ sinh, tắm giặt phải bố trí đèn chiếu sáng riêng | 3 |
| 9 | Có kh้อง gian phơi quần áo phù hợp | 4 |
| III. Tiêu chuẩn 2: An toàn, an ninh trật tự, vệ sinh | | 15 |
| 10 | Đảm bảo điều kiện và có các thiết bị phòng chống cháy nổ theo quy định; người quản lý khu nhà và người thuê nhà được hướng dẫn sử dụng thuận thực các thiết bị | 5 |
| 11 | Bảo đảm cung cấp nước hợp vệ sinh theo quy chuẩn, tiêu chuẩn; hệ thống thoát nước thải phù hợp, đảm bảo vệ sinh | 5 |
| 12 | Có khu tập kết rác thải cho toàn khu nhà trọ; không để xảy ra tình trạng rác thải hoặc đồ vật bừa bãi, chấn lối đi và khu sinh hoạt chung | 5 |



| IV. Tiêu chuẩn 3: Văn hóa, tinh thần | | |
|---|---|------------|
| 13 | Có không gian sinh hoạt chung, đảm bảo cho số người tương ứng số phòng | 25 5 |
| 14 | Trang bị ít nhất 01 tủ sách, báo hoặc trang bị wifi miễn phí cho toàn khu nhà trọ | 5 |
| 15 | Hàng năm, chủ nhà trọ tổ chức sinh hoạt văn nghệ - thể thao (tùy theo điều kiện) cho người thuê nhà (chủ nhà trọ có thể tổ chức đi du lịch, liên hoan văn nghệ vào các dịp lễ, té; tạo điều kiện cho người ở trọ tham gia các bộ môn thể thao: cờ vua, cờ tướng, đá bóng, cầu lông, bóng chuyền...) | 5 |
| 16 | Hằng năm, chủ nhà trọ tổ chức liên hoan, giao lưu cho toàn khu nhà trọ trong các dịp lễ, té... | 5 |
| 17 | Chủ nhà trọ tặng quà cho người ở trọ trong dịp lễ, té Nguyễn Đán (01 làn) | 5 |
| V. Tiêu chuẩn 4: Chấp hành pháp luật | | |
| 18 | Chủ nhà trọ phải thực hiện đăng ký kinh doanh nhà trọ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ kinh doanh theo quy định của pháp luật | 20 5 |
| 19 | Người ở trọ phải khai báo tạm trú, tạm vắng đầy đủ, đúng thời hạn | 5 |
| 20 | Phải có bảng nội quy khu nhà trọ (tối thiểu khổ A2) gắn ở những chỗ dễ nhìn | 5 |
| 21 | Chủ nhà trọ thu tiền điện, nước theo đúng quy định của Nhà nước | 5 |
| | Khu nhà trọ văn hóa đạt chuẩn từ 90 điểm trở lên | 100 |